

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2353/QĐ-BTC ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2354/QĐ-BTC ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân

dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 05/TTr-STC ngày 14 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, cụ thể như sau:

1. Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tại Phụ lục I.
2. Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã tại Phụ lục II.
3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tại Phụ lục III.
4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã tại Phụ lục IV.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm đăng tải công khai, đầy đủ Danh mục và nội dung TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở và niêm yết công khai tại cơ quan; gửi nội dung chi tiết TTHC đến Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, triển khai thực hiện; đăng nhập các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC để thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC theo thẩm quyền, quy định pháp luật và theo nội dung công bố TTHC tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, TTHC

Uthai



CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]

Nguyễn Hoàng Giang

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 406 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.014034	Đăng ký cấp nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	- Trường hợp đăng ký cấp nhật, bổ sung thông tin: Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Trường hợp bổ sung, hiệu đính thông tin: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.	- Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức thực hiện sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến qua mạng thông tin điện tử.	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND).	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Thông

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						tư số 85/2019/TT-BTC); - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
2	1.014035	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức thực hiện sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến qua mạng thông tin điện tử.	Không có	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm, cách thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	- Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức thực hiện sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến qua mạng thông tin điện tử.	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC). - Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND).	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh.
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	- Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức thực hiện sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến qua mạng thông tin điện tử.	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh.

3	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký của hộ kinh doanh	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức thực hiện sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến qua mạng thông tin điện tử.	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh.
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức thực hiện sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến qua mạng thông tin điện tử.	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh.
5	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức thực hiện sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến qua mạng thông tin điện tử.	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh.

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ, CHỈ QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Quyết định số 4.06/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)



I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1.	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP). - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính của Bộ Tài chính	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
				quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).	
2.	Đăng ký thành lập công ty một thành viên	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC;	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	
3.	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phòng Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
4.	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	ký kinh doanh
5.	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ:	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			đangkykinhdoanh.gov.vn		
6.	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
7.	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
8.	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
9.	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương,	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	
10.	Dăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trục tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
11.	Dăng ký thay	03 ngày làm việc	Nộp hồ sơ và nhận kết quả	- Luật sửa đổi, bổ sung	Sửa đổi, bổ sung về nội

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
12.	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			- Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
13.	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
14.	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ	- Thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC;	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)	và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán): 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán): 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	
15.	Thông báo thay đổi nội dung	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	đăng ký thuế	được hồ sơ hợp lệ	tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Ký kinh doanh
16.	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ:	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
17.	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
18.	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh		cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
19.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
20.	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
21.	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	được thành lập trên cơ sở chia công ty		tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
22.	Đăng ký doanh nghiệp đổi với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ:	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			đangkykinhdoanh.gov.vn		
23.	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: đangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
24.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	đanh)		cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
25.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phòng Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
26.	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương,	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	lại		phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	
27.	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
28.	Chuyển đổi	03 ngày làm việc	Nộp hồ sơ và nhận kết quả	- Luật sửa đổi, bổ sung	Sửa đổi, bổ sung về nội

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phòng Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	dùng thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
29.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phòng Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác		- Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
30.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TT HC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	nhận đăng ký doanh nghiệp		cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	64/2025/TT-BTC.	
31.	Cập nhật bỏ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
32.	Thông báo tạm ngưng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương,	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP;	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	đã thông báo đối với doanh nghiệp, chỉ nhánh, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động trước thời hạn đã thông báo đối với văn phòng đại diện		phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	
33.	Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	- Trường hợp thông báo giải thể doanh nghiệp: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ - Trường hợp đăng ký giải thể: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			- Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
34.	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
35.	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp,	Chấm dứt ở trong nước: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Chấm dứt ở nước ngoài: 03 ngày làm việc kể từ ngày	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	nhận được hồ sơ hợp lệ	cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	64/2025/TT-BTC.	
36.	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			- Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
37.	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
38.	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/ND-CP; - Thông tư số	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	ngành xã hội		tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	
39.	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
40.	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	đăng ký doanh nghiệp	được hồ sơ hợp lệ	Thực vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
41.	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			- Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn		
42.	Đề nghị doanh nghiệp, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC.	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh
43.	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Thông tư số	Sửa đổi, bổ sung về nội dung thực hiện, biểu mẫu và phí, lệ phí đăng ký kinh doanh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, các thức thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua địa chỉ: dangkykinhdoanh.gov.vn	64/2025/TT-BTC.	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
1.	1.010031	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP).
2.	2.001992	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.
3.	2.002075	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
		mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	
4.	2.002072	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.
5.	1.005176	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.
6.	1.010027	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.
7.	2.002022	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.
8.	1.010030	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.

PHỤ LỤC III

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của

Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 406 /QĐ-UBND ngày 16 /7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình:

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh**); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (**Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh**) và kèm theo hồ sơ của công dân (trong quy trình viết gọn là “Hồ sơ”).

- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04).

- *Xử lý việc dừng giải quyết hồ sơ:*

+ Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã chuyển đến (tại bước B4) phải ban hành Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo đúng mẫu (**Mẫu số 07 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh**); trừ trường hợp phát sinh bổ sung hồ sơ theo quy định pháp luật diễn ra sau bước B4.

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (**Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh**).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị cấp dưới có thẩm quyền trực tiếp ký ban hành thông báo.

- *Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:*

+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.

+ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 04”.

+ Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.

+ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết, viết tắt là: “Mẫu số 08”.

+ Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, viết tắt là: “Trung tâm”

1. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
2. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
3. Đăng ký bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh
4. Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh
5. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh

Thời gian thực hiện: Không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử	cá nhân, công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Công chức tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	- Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 4) - Trên phần mềm	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B4. Thực hiện xử lý hồ sơ	Chuyên viên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm	Chuyên viên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Mẫu số 07 (nếu có)

	định hồ sơ theo quy định hiện hành, trình lãnh đạo phòng xem xét.			- Hồ sơ
B5. Thẩm tra hồ sơ	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thẩm tra, phê duyệt.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	1,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B6. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Trả kết quả - Thu lại Mẫu giấy số 01

6. Thủ tục chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Thời gian thực hiện: Không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, cá nhân, công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Hệ thống thông tin một cửa điện tử được cập nhật dữ

				liệu.
B2. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	Công chức tại Trung tâm bàn giao hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 4). - Trên phần mềm.	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Xử lý hồ sơ	Chuyên viên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định hiện hành, trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh	1 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Mẫu số 07 (nếu có) - Hồ sơ.
B5. Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh xem xét, phê duyệt hồ sơ. Chuyển kết quả cho Trung tâm.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh	3,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B6. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	-Trả kết quả. -Thu lại Mẫu số 01.

	- Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.			
--	--	--	--	--

7. Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh

8. Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký của hộ kinh doanh

9. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Thời gian thực hiện: Không quá 01 (một) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử	cá nhân, công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh.	Công chức tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	- Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 4) - Trên phần mềm	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	01 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B4. Thực	Chuyên viên cơ	Chuyên viên	03 giờ	- Mẫu số 01

hiện xử lý hồ sơ	quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định hiện hành, trình lãnh đạo phòng xem xét.	cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	làm việc	- Mẫu số 04 - Mẫu số 07 (nếu có) - Hồ sơ
B5. Thẩm tra hồ sơ	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã doanh thẩm tra, phê duyệt.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B6. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Trả kết quả - Thu lại Mẫu giấy số 01

PHỤ LỤC IV

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình:

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01** - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (**Mẫu số 04** - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và kèm theo hồ sơ của công dân (trong quy trình viết gọn là “Hồ sơ”).

- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04).

- Xử lý việc dừng giải quyết hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển đến (**tại bước B4**) phải ban hành Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo đúng mẫu (**Mẫu số 07**- Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh); trừ trường hợp phát sinh bổ sung hồ sơ theo quy định pháp luật diễn ra sau bước B4.

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (**Mẫu số 08** - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị cấp dưới có thẩm quyền trực tiếp ký ban hành thông báo.

- Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:

+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.

+ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 04”.

+ Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.

+ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết, viết tắt là: “Mẫu số 08”.

+ Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, viết tắt là: “Trung tâm”

1. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân
2. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên
3. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên
4. Đăng ký thành lập công ty cổ phần
5. Đăng ký thành lập công ty hợp danh
6. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
7. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
8. Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần
9. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
10. Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
11. Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết
12. Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
13. Thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)
14. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế
15. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
16. Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
17. Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh
18. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
19. Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi người đại diện theo ủy

quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài

20. Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty

21. Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty

22. Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)

23. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)

24. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)

25. Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại

26. Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần

27. Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại

28. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

29. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp ở nước ngoài

30. Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

31. Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường

32. Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội

33. Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội

34. Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

35. Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp

36. Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp

37. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo

Thời gian thực hiện: Không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Cá nhân, công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	- Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 4) - Trên phần mềm	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B4. Thực hiện xử lý hồ sơ	Chuyên viên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định hiện hành. Trình lãnh đạo phòng xem xét.	Chuyên viên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Mẫu số 07 (nếu có) - Hồ sơ - Dự thảo văn bản giải quyết TTHC.

B5. Thẩm tra hồ sơ	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh thẩm tra, phê duyệt.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	1,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ - Kết quả giải quyết TTHC.
B6. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Trả kết quả - Thu lại Mẫu giấy số 01

38. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (*Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong nước*).

Thời gian thực hiện: Không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, cá nhân, công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Hệ thống thông tin một cửa điện tử được cập nhật dữ liệu.
B2. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	Công chức tại Trung tâm bàn giao hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.

	quyết hồ sơ (Mẫu số 4). - Trên phần mềm.			
B4: Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định hiện hành. Trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	1 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Mẫu số 07 (nếu có) - Hồ sơ. - Dự thảo văn bản giải quyết TTHC.
B5. Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh xem xét, phê duyệt hồ sơ. Chuyển kết quả cho Trung tâm.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	3,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Kết quả giải quyết TTHC.
B6. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Trả kết quả. - Thu lại Mẫu số 01.

39. Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Giai đoạn 1: Nhận được hồ sơ thông báo giải thể doanh nghiệp Thời gian giải quyết không quá 03 (ba) ngày làm việc				
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (Nghị quyết giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã). - Nhập dữ liệu thông	Tổ chức, cá nhân, công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Hệ thống thông tin một cửa điện tử

	tin hồ sơ vào phần mềm. - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử.			được cập nhật dữ liệu.
B2. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.	Công chức tại Trung tâm bàn giao hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 4). - Trên phần mềm.	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định hiện hành, trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	1,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Mẫu số 07 (nếu có) - Hồ sơ.
B5. Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh xem xét, phê duyệt hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm.	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	1 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B6. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Trả kết quả. - Thu lại Mẫu số 01.

Giai đoạn 2: Tiếp nhận hồ sơ nhận hồ sơ đăng ký giải thể sau khi hoàn

thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính				
Thời gian giải quyết không quá 05 (năm) ngày làm việc				
B7. Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Hồ sơ
B8. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	Công chức tại Trung tâm bàn giao hồ sơ	02 giờ làm việc	Hồ sơ.
B9. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 4). - Trên phần mềm.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B10. Xử lý hồ sơ	Chuyên viên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định hiện hành. Trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	1 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Mẫu số 07 (nếu có) - Hồ sơ. - Dự thảo văn bản giải quyết TTHC.
B11. Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh xem xét, phê duyệt hồ sơ theo quy định. Chuyển kết quả cho Trung tâm.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	3,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Kết quả giải quyết TTHC.
B12. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Trả kết quả. - Thu lại Mẫu số 01.

	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.			
--	--	--	--	--

40. Thông báo thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)

41. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác

42. Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp

43. Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động trước thời hạn đã thông báo đối với văn phòng đại diện

44. Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp

45. Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân

Thời gian thực hiện: Không quá 01 (một) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm - Quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử	Cá nhân, công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại	02 giờ làm	- Mẫu số 01

Chuyển hồ sơ	(giấy, điện tử) về cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	Trung tâm	việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3. Kiểm tra, phân công xử lý hồ sơ	- Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, phân công cho chuyên viên xử lý. - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 4) - Trên phần mềm	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	01 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B4. Thực hiện xử lý hồ sơ	Chuyên viên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh kiểm tra, tham mưu xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định hiện hành. Trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	03 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Mẫu số 07 (nếu có) - Hồ sơ - Dự thảo văn bản giải quyết TTHC.
B5. Thẩm tra hồ sơ	Lãnh đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh thẩm tra, phê duyệt.	Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ - Kết quả giải quyết TTHC.
B6. Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Trả kết quả - Thu lại Mẫu giấy số 01